

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**QUẬN H**

**THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **361/2020/QĐST-HNGĐ**

*H, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ.**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **923/2020/TLST-VHNGĐ** ngày 26/11/2020, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu:** Chị **Phùng Thị S** - sinh năm 1985

Và anh **Phạm Đăng H** - sinh năm 1982.

*Cùng ĐKKHKT và chỗ ở: Tờ K, tổ 14 (nay là tổ 11B) phường H, quận H, Thành phố H.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tình cảm:** Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

**[2] Về con chung:** Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng xác nhận có 02 con chung là Phạm Đăng Ánh D – sinh ngày 10/7/2009 và Phạm Đăng Bách L – sinh ngày 25/4/2013.

Giao cả 02 con chung cho chị Phùng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Phùng Thị S không yêu cầu anh Phạm Đăng H cấp dưỡng nuôi con nên

tạm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Phạm Đăng H cho đến con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Đăng H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**[4] Về nợ chung:** Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng xác nhận không có nợ chung.

**[5] Về lệ phí:** Chị Phùng Thị S tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng xác nhận có 02 con chung là Phạm Đăng Ánh D – sinh ngày 10/7/2009 và Phạm Đăng Bách L – sinh ngày 25/4/2013.

Giao cả 02 con chung cho chị Phùng Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Phùng Thị S không yêu cầu anh Phạm Đăng H cấp dưỡng nuôi con nên tạm nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Phạm Đăng H cho đến con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Phạm Đăng H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.
- Về nợ chung: Chị Phùng Thị S và anh Phạm Đăng H cùng xác nhận không có nợ chung.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Phùng Thị S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006258 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H – Thành phố H.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND quận H, Thành phố H;
- UBND phường H, quận H, Thành phố H  
(ĐKKH số 43 ngày 14/03/2008);
- THADS quận H, Thành phố H;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tiến H**

